**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I- MÔN GDKT&PL LỚP 10- NĂM HỌC 2425**

**I/ PHẦN LÝ THUYẾT ( Nội dung kiến thức từ bài 1-10)**

**1/** **Các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời sống xã hội**

- Nêu được vai trò của các hoạt động kinh tế cơ bản trong đời sống xã hội

+ Hoạt động sản xuất

+ Hoạt động phân phối- trao đổi

+ Hoạt động tiêu dùng

**2/ Các chủ thể của nền kinh tế**

- Nhận biết được các chủ thể tham gia trong nền kinh tế, vai trò của các chủ thể khi tham gia nền kinh tế

+ Chủ thể sản xuất

+ Chủ thể tiêu dùng

+ Chủ thể trung gian

+ Chủ thể Nhà nước

**3/** **Thị trường**

**-** Nêu được khái niệm thị trường, liệt kê các loại thị trường, các chức năng cơ bản của thị trường.

**-** Khái niệm thị trường

- Các loại thị trường: Thị trường trong nước, thị trường quốc tế

**-** Các chức năng cơ bản của thị trường

+ Chức năng thừa nhận

+ Chức năng thông tin

+ Chức năng điều tiết kích thích hoặc hạn chế

**4/** **Cơ chế thị trường**

- Cơ chế thị trường

+ Nêu được khái niệm cơ chế thị trường

+ Ưu điểm của cơ chế thị trường

+ Nhược điểm của cơ chế thị trường.

- Nêu được khái niệm giá cả thị trường

+ Khái niệm giá cả thị trường

+ Các chức năng cơ bản của giá cả thị trường

**5/** **Ngân sách nhà nước**

- Nêu được khái niệm, đặc điểm của ngân sách nhà nước

+ Nêu được khái niệm ngân sách nhà nước

+ Đặc điểm ngân sách nhà nước

- Vai trò của ngân sách nhà nước

- Nêu được các quy định cơ bản nhà nước về quyền và nghĩa vụ công dân trong việc thực hiện pháp luật ngân sách.

**6/** **Thuế**

- Thuế và vai trò của thuế

+ Thuế là gì?

+ Vai trò của thuế

- Một số loại thuế phổ biến

- Quy định cơ bản về quyền và nghĩa vụ công dân trong việc thực hiện pháp luật về thuế

**7/** **Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh**

- Vai trò của sản xuất kinh doanh

- Một số mô hình sản xuất kinh doanh

- Vai trò của sản xuất kinh doanh.

- Một số mô hình sản xuất kinh doanh:

+ Mô hình hộ sản xuất kinh doanh

+ Mô hình hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã sản xuất kinh doanh.

+ Mô hình doanh nghiệp.

- Một số mô hình doanh nghiệp

+ Doanh nghiệp tư nhân

+ Công ty hợp danh

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên

+ Công ty cổ phần

+ Doanh nghiệp nhà nước

**8/ Tín dụng và vai trò của tín dụng trong đời sống**

- Khái niệm và đặc điểm của tín dụng

- Vai trò của tín dụng

**9/** **Dịch vụ tín dụng**

- Tín dụng ngân hàng

+ Đặc điểm tín dụng ngân hàng

+ Một số hình thức tín dụng ngân hàng

- Tín dụng thương mại

- Tín dụng tiêu dùng

+ Đặc điểm tín dụng tiêu dùng

+ Một số dịch vụ tín dụng tiêu dùng

- Tín dụng nhà nước

+ Đặc điểm tín dụng nhà nước

+ Một số hình thức tín dụng nhà nước

**10/** **Lập kế hoạch tài chính cá nhân**

- Khái niệm kế hoạch tài chính cá nhân

- Các loại kế hoạch cá nhân

- Tầm quan trọng của việc lập kế hoạch tài chính cá nhân

- Các bước lập kế hoạch tài chính cá nhân

**II/ PHẦN CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM**

**1/ PHẦN 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Thí sinh trả lời từ câu **1** đến câu **26.** Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1:** Hoạt động nào dưới đây đóng vai trò là trung gian kết nối sản xuất với tiêu dùng?

**A.** Trao đổi. **B.** Phân phối và trao đổi. **C.** Tiêu dùng và trao đổi. **D.** Phân phối.

**Câu 2:** Hoạt động nào dưới đây được coi như là đơn hàng của xã hội đối với sản xuất ?

**A.** Sản xuất. **B.** Lao động. **C.** Phân phối. **D.** Tiêu dùng.

**Câu 3:** Thực hiện vai trò kết nối trong các quan hệ mua - bán, giúp cho nền kinh tế linh hoạt, hiệu quả là vai trò của chủ thể kinh tế nào dưới đây?

**A.** Người sản xuất kinh doanh. **B.** Chủ thể trung gian. **C.** Chủ thể Nhà nước. **D.** Người tiêu dùng.

**Câu 4:** Điều tiết và tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành kinh tế khác nhau hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả là vai trò của chủ thể kinh tế nào dưới đây?

**A.** Chủ thể sản xuất. **B.** Chủ thể tiêu dùng. **C.** Chủ thể trung gian. **D.** Chủ thể Nhà nước.

**Câu 5:** Phát biểu nào dưới đây là sai về thị trường?

**A.** Thị trường là nơi thực hiện hoạt động mua và bán.

**B.** Người mua, người bán là một trong những yếu tố cơ bản của thị trường.

**C.** Chỉ có thể tìm đến thị trường thì con người mới thoả mãn được nhu cầu.

**D.** Mua – bán không phải là quan hệ của thị trường.

**Câu 6:** Phát biểu nào dưới đây là sai về chức năng của thị trường?

**A.** Thị trường thực hiện chức năng cất trữ các loại hàng hóa.

**B.** Thị trường thực hiện chức năng thừa nhận giá trị hàng hóa.

**C.** Thị trường thực hiện chức năng thông tin cho các chủ thể.

**D.** Thị trường thực hiện chức năng điều tiết sản xuất, tiêu dùng.

**Câu 7:** Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa,mặt tích cực của cơ chế thị trường thể hiện ở việc, các chủ thể kinh tế với mong muốn giành nhiều lợi nhuận về mình đã không ngừng

**A.** khai thác cạn kiệt tài nguyên. **B.** đổi mới quản lý sản xuất.

**C.** kích thích đầu cơ găm hàng. **D.** hủy hoại môi trường.

**Câu 8:** Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa,mặt tích cực của cơ chế thị trường thể hiện ở việc, các chủ thể kinh tế vì nhằm giành nhiều lợi nhuận về mình đã không ngừng

**A.** đầu tư đổi mới công nghệ. **B.** bán hàng giả gây rối thị trường.

**C.** hủy hoại tài nguyên thiên nhiên. **D.** xả trực tiếp chất thải ra môi trường.

**Câu 9:** Giá cả thị trường được hình thành

**A.** trên thị trường. **B.** do người sản xuất áp đặt.

**C.** do nhà quản lý. **D.** do ý chí người mua hàng.

**Câu 10:** Nội dung nào ***không*** thể hiện vai trò của ngân sách nhà nước?

**A.** Phân phối lại thu nhập cho người dân. **B.** Huy động nguồn vốn cho nền kinh tế.

**C.** Công cụ quan trọng để kiềm chế lạm phát. **D.** Công cụ điều tiết vĩ mô nền kinh tế

**Câu 11:** Theo quy định của Luật ngân sách, Ngân sách nhà nước gồm các khoản chi nào dưới đây

**A.** Hoạt động cải cách tiền lương. **B.** Cân đối từ hoạt động xuất khẩu.

**C.** Cân đối từ hoạt động nhập khẩu. **D.** Thu từ viện trợ, thu từ dầu thô.

**Câu 12:** Loại thuế nào dưới đây có đặc điểm đó là người nộp thuế đồng thời là người chịu thuế?

**A.** Thuế trực thu. **B.** Thuế gián thu. **C.** Thuế xuất khẩu. **D.** Thuế nhập khẩu.

**Câu 13:** Loại thuế nào dưới đây mà nhà nước thông qua việc thu thuế của người sản xuất, kinh doanh dịch vụ, hàng hóa nhằm động viên một phần thu nhập của người tiêu dùng sử dụng hàng hóa?

**A.** Thuế trực thu. **B.** Thuế gián thu. **C.** Thuế thu nhập doanh nghiệp. **D.** Thuế thu nhập cá nhân.

**Câu 14:** Một trong những đặc điểm của doanh nghiệp là có tính

**A.** kinh doanh. **B.** phi tổ chức. **C.** thiếu bền vững. **D.** bất hợp pháp.

**Câu 15:** Một trong những vai trò của sản xuất kinh doanh là góp phần

**A.** giải quyết việc làm. **B.** tàn phá môi trường. **C.** duy trì thất nghiệp. **D.** thúc đẩy khủng hoảng.

**Câu 16:** Một trong những đặc điểm của tín dụng là có tính

**A.** hoàn trả cả gốc và lãi. **B.** chỉ cần trả phần lãi. **C.** không cần hoàn trả. **D.** chỉ cần trả phần gốc.

**Câu 17:** Một trong những đặc điểm của tín dụng là có tính

**A.** một phía. **B.** tạm thời. **C.** cưỡng chế. **D.** bắt buộc.

**Câu 18:** Hình thức tín dụng nào dưới đây ***không* có** sự tham gia của hệ thống ngân hàng?

**A.** Tín dụng thương mại. **B.** Tín dụng ngân hàng. **C.** Tín dụng nhà nước. **D.** Cho vay thế chấp.

**Câu 19:** Một trong những hạn chế khi thực hiện hình thức tín dụng cho vay tín chấp là

**A.** thời gian cho vay ngắn. **B.** phải chứng minh nhiều tài sản.

**C.** thời hạn trả nợ rất lâu dài. **D.** bên vay chuẩn bị nhiều hồ sơ.

**Câu 20:** Kế hoạch tài chính cá nhân ngắn hạn thường gắn với khoảng thời gian là

**A.** dưới 12 tháng. **B.** dưới 3 tháng. **C.** dưới 10 tháng. **D.** dưới 26 tháng.

**Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 21,22**

Nhận thấy thị trường trong nước có dấu hiệu phục hồi trở lại sau thời kỳ dịch bệnh, công ty X đã chủ động mở rộng sản xuất nhằm kịp thời đáp ứng nhu cầu của thị trường. Ban lãnh đạo công ty đã chủ động cắt giảm một số sản phẩm có nhu cầu thấp để tập trung vào các sản phẩm thế mạnh. Nhờ chiến lược kinh doanh đúng đắn, công ty đã bước đầu lấy lại đà tăng trưởng, sản phẩm làm ra đáp ứng tốt nhu cầu của người tiêu dùng. Lợi nhuận của công ty ngày càng tăng lên đã giúp công ty có điều kiện để tăng thêm thu nhập cho cán bộ và nhân viên. Công ty còn quy định mức thưởng xứng đáng với sự đóng góp của mỗi cá nhân nên ai cũng phấn khởi, có thêm động lực để lao động sản xuất.

**Câu 21:** Công ty X sử dụng lợi nhuận để tăng thêm thu nhập cho cán bộ và nhân viên là thực hiện hoạt động nào dưới đây trong nền kinh tế?

**A.** Sản xuất. **B.** Phân phối. **C.** Trao đổi. **D.** Tiêu dùng.

**Câu 22:** Trước tình hình thị trường có sự thay đổi, công ty X đã chủ động cắt giảm một số sản phẩm có nhu cầu thấp để tập trung vào các sản phẩm thế mạnh của công ty là vận dụng chức năng nào dưới đây của thị trường?

**A.** Chức năng điều tiết. **B.** Chức năng thừa nhận. **C.** Chức năng thông tin. **D.** Chức năng phản biện.

**Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 23,24**

Nhận thấy thị trường trong nước có dấu hiệu phục hồi trở lại sau thời kỳ dịch bệnh, công ty X đã chủ động mở rộng sản xuất nhằm kịp thời đáp ứng nhu cầu của thị trường. Ban lãnh đạo công ty đã chủ động cắt giảm một số sản phẩm có nhu cầu thấp để tập trung vào các sản phẩm thế mạnh. Nhờ chiến lược kinh doanh đúng đắn, công ty đã bước đầu lấy lại đà tăng trưởng, sản phẩm làm ra đáp ứng tốt nhu cầu của người tiêu dùng. Lợi nhuận của công ty ngày càng tăng lên đã giúp công ty có điều kiện để tăng thêm thu nhập cho cán bộ và nhân viên. Công ty còn quy định mức thưởng xứng đáng với sự đóng góp của mỗi cá nhân nên ai cũng phấn khởi, có thêm động lực để lao động sản xuất.

**Câu 23:** Công ty X đã thực hiện những họat động nào dưới đây của nền kinh tế?

**A.** Hoạt động sản xuất và phân phối **B.** Hoạt động sản xuất và trung gian.

**C.** Hoạt động phân phối và trung gian. **D.** Hoạt động điều tiết và phân bổ.

**Câu 24:** Quá trình năm bắt những diễn biến của thị trường để từ đó điều chỉnh chiến lược sản xuất kinh doanh của công ty là thể hiện chức năng nào dưới đây của thị trường?

**A.** Chức năng điều tiết. **B.** Chức năng thừa nhận. **C.** Chức năng thông tin. **D.** Chức năng phản biện.

**Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 25,26**

Sữa là mặt hàng thiết yếu, đảm bảo sức khoẻ cho mọi người, nhất là đối với trẻ em, không thể để giá cả mặt hàng này biến động làm ảnh hưởng đến đời sống xã hội. Nhà nước đã thực hiện một số biện pháp để bình ổn giá mặt hàng sữa trên thị trường như: quy định áp trần giá sữa, yêu cầu các doanh nghiệp sản xuất, phân phối, các cửa hàng đại lí bán lẻ sữa phải đăng kí với cơ quan quản lí giá ở địa phương, công khai mức giá bán.

**Câu 25:** Biện pháp nào dưới đây ***không*** phù hợp khi vận dụng chức năng của giá cả thị trường vào việc quản lý giá sữa?

**A.** Quy định áp trần giá sữa. **B.** Doanh nghiệp đăng ký giá.

**C.** Công khai giá bán hàng ngày. **D.** Tạm ngừng nhập khẩu sữa.

**Câu 26:** Trong thông tin trên chủ thể nào đã thực hiện chức năng quản lý giá cả thị trường sữa?

**A.** Chủ thể sản xuất. **B.** Chủ thể tiêu dùng. **C.** Chủ thể nhà nước. **D.** Chủ thể trung gian.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** Thí sinh trả lời từ câu **1** đến câu **4**. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1:** Đọc đoạn thông tin sau:

Thị trường thép thế giới dự báo sẽ hồi phục mạnh mẽ trong năm 2021, sau khi suy giảm mạnh ở năm 2020 do đại dịch COVID-19. Sự hồi phục về nhu cầu thép thế giới ở nửa cuối năm 2020 đã đẩy giá tất cả các loại thép tăng lên. Tại Việt Nam, từ giữa năm 2020, thị trường thép trong nước cũng bắt đầu hồi phục, để góp phần tháo gỡ những khó khăn cho ngành thép, Chính phủ chủ động cắt giảm thuế xuất khẩu, dỡ bỏ một số hạn chế đối với phôi thép nhập khẩu, chỉ đạo hệ thống ngân hàng chủ động xem xét dãn hoặc giảm lãi xuất cũng như có các gói vay mới giúp các doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn để vượt qua khó khăn và ổn định thị trường. Bên cạnh sự hỗ trợ của nhà nước, ngành thép chủ động thay đổi để phì hợp như cắt giảm chi phí quản lý, nguyên liệu đầu vào, áp dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất để hạ giá thành sản phẩm nâng cao năng lực cạnh tranh quốc tế.

**a)** Theo phạm vi không gian, thị trường thép của Việt Nam được tiêu thụ ở thị trường trong nước.

**b**) Giá cả thị trường thép ở nước ta chịu tác động từ sự thay đổi của thị trường thép thế giới và giá cả thị trường trong nước. **c)** Các doanh nghiệp chủ động thay đổi cách thức quản lý, áp dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất là phù hợp với chức năng thông tin của giá cả thị trường.

**d)** Hoạt động giảm lãi xuất của các ngân hàng từ sự chỉ đạo của chính phủ là phù hợp với dịch vụ tín dụng nhà nước.

**Câu 2:** Đọc đoạn thông tin sau:

Tính đến cuối tháng 9/2022, tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn tăng 10,33%, chiếm 24,89% dư nợ chung toàn nền kinh tế, tín dụng đối với lĩnh vực doanh nghiệp nhỏ và vừa tăng 9,56%, chiếm 20,25%, tín dụng đối với lĩnh vực xuất khẩu tăng 0,73%, chiếm 2,65%. Ngân hàng Chính sách xã hội, trong 9 tháng năm 2022, vốn tín dụng chính sách xã hội đã hỗ trợ, tạo việc làm cho trên 660 nghìn lao động, giúp trên 4,9 nghìn lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; giúp trên 17 nghìn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn học tập: Giải ngân cho hơn 82 nghìn hộ gia đình vay vốn mua máy vi tính, thiết bị học tập; xây dựng khoảng 1.140 nghìn công trình nước sạch, công trình vệ sinh; xây dựng hơn 01 nghìn căn nhà ở cho hộ nghèo ổn định cuộc sống, hơn 07 nghìn căn nhà ở xã hội cho các đối tượng thu nhập thấp...

**a)** Tín dụng đối với lĩnh vực doanh nghiệp nhỏ và vừa gắn liền với hình thức tín dụng tiêu dùng.

**b)** Hoạt động của ngân hàng chính sách xã hội phù hợp với hình thức tín dụng nhà nước.

**c)** Ngân hàng chính sách xã hội hỗ trợ, tạo việc làm là thể hiện vai trò của tín dụng trong việc thực hiện các mục tiêu kính tế xã hội của Nhà nước.

**d**) Ngân sách nhà nước giữ vai trò quan trọng trong việc thực hiện các nhiệm vụ của tín dụng nhà nước thông qua ngân hàng chính sách xã hội.

**Câu 3:** Đọc đoạn thông tin sau:

Thị trường thép thế giới dự báo sẽ hồi phục mạnh mẽ trong năm 2021, sau khi suy giảm mạnh ở năm 2020 do đại dịch COVID-19. Sự hồi phục về nhu cầu thép thế giới ở nửa cuối năm 2020 đã đẩy giá tất cả các loại thép tăng lên. Tại Việt Nam, từ giữa năm 2020, thị trường thép trong nước cũng bắt đầu hồi phục, để góp phần tháo gỡ những khó khăn cho ngành thép, Chính phủ chủ động cắt giảm thuế xuất khẩu, dỡ bỏ một số hạn chế đối với phôi thép nhập khẩu, chỉ đạo hệ thống ngân hàng chủ động xem xét dãn hoặc giảm lãi xuất cũng như có các gói vay mới giúp các doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn để vượt qua khó khăn và ổn định thị trường. Bên cạnh sự hỗ trợ của nhà nước, ngành thép chủ động thay đổi để phì hợp như cắt giảm chi phí quản lý, nguyên liệu đầu vào, áp dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất để hạ giá thành sản phẩm nâng cao năng lực cạnh tranh quốc tế.

**a)** Theo phạm vi không gian, thị trường thép Việt Nam được tiêu thụ ở cả trong nước và thế giới.

**b**) Giá cả thị trường thép ở nước ta không chịu tác động từ sự thay đổi của thị trường thép thế giới.

**c)** Nhà nước sử dụng công cụ thuế để góp phần điều tiết thị trường là phù hợp với chức năng thông tin của giá cả thị trường.

**d**) Chính phủ chỉ đạo hệ thống ngân hàng xem xét giảm lãi xuất cho các doanh nghiệp ngành thép là phù hợp với chức năng của tín dụng nhà nước.

**Câu 4:** Đọc đoạn thông tin sau:

Tính đến cuối tháng 9/2022, tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn tăng 10,33%, chiếm 24,89% dư nợ chung toàn nền kinh tế, tín dụng đối với lĩnh vực doanh nghiệp nhỏ và vừa tăng 9,56%, chiếm 20,25%, tín dụng đối với lĩnh vực xuất khẩu tăng 0,73%, chiếm 2,65%. Ngân hàng Chính sách xã hội, trong 9 tháng năm 2022, vốn tín dụng chính sách xã hội đã hỗ trợ, tạo việc làm cho trên 660 nghìn lao động, giúp trên 4,9 nghìn lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; giúp trên 17 nghìn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn học tập: Giải ngân cho hơn 82 nghìn hộ gia đình vay vốn mua máy vi tính, thiết bị học tập; xây dựng khoảng 1.140 nghìn công trình nước sạch, công trình vệ sinh; xây dựng hơn 01 nghìn căn nhà ở cho hộ nghèo ổn định cuộc sống, hơn 07 nghìn căn nhà ở xã hội cho các đối tượng thu nhập thấp...

**a)** Tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn gắn liền với hình thức tín dụng tiêu dùng.

**b)** Hoạt động của ngân hàng chính sách xã hội phù hợp với hình thức tín dụng nhà nước.

**c)** Các doanh nghiệp được vay vốn để phát triển sản xuất thể hiện vai trò của tín dụng trong quá trình huy động vốn cho nền kinh tế.

**d)** Toàn bộ hoạt động tín dụng trong thông tin trên được đảm bảo từ nguồn ngân sách của nhà nước.

**PHẦN III. TỰ LUẬN**

**Câu 1:** Đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Bạn H sinh ra trong một miền quê và gia đình gắn bó với nghề làm nón lá truyền thống. H được bố mẹ truyền lại kinh nghiệm làm nón và những bí quyết riêng để tạo ra những chiếc nón đẹp. Những ngày cuối tuần được nghỉ học, H thường phụ giúp bố mẹ làm nón. Với quy mô sản xuất nhỏ, năng suất lao động thấp khiến giá thành làm ra thường cao hơn nhiều nên sức cạnh tranh của sản phẩm thấp so với các sản phẩm cùng loại. Những năm gần đây, nhận thấy tình hình tiêu thụ nón lá khó khăn, gia đình H và các hộ gia đình trong làng đã tìm cách đưa nón lá của quê hương mình đến những vùng miền khác và xuất khẩu đi một số nước. H mong muốn sau này sẽ tiếp tục nghề truyền thống của gia đình mình để đưa những chiếc nón lá – một nét đẹp văn hóa Việt Nam đến khắp nơi trên thế giới.

***a)*** *Loại hình sản xuất kinh doanh mà bạn H và gia đình đang thực hiện là mô hình sản xuất kinh doanh nào. Mô hình này có ưu điểm gì?*

***b)*** *Để nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, bạn H và gia đình cùng với các gia đình trong thôn nên chuyển sang mô hình nào cho phù hợp?*

**Câu 2:** Đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Bạn H sinh ra trong một miền quê và gia đình gắn bó với nghề làm nón lá truyền thống. H được bố mẹ truyền lại kinh nghiệm làm nón và những bí quyết riêng để tạo ra những chiếc nón đẹp. Những ngày cuối tuần được nghỉ học, H thường phụ giúp bố mẹ làm nón. Với quy mô sản xuất nhỏ, năng suất lao động thấp khiến giá thành làm ra thường cao hơn nhiều nên sức cạnh tranh của sản phẩm thấp so với các sản phẩm cùng loại. Những năm gần đây, nhận thấy tình hình tiêu thụ nón lá khó khăn, gia đình H và các hộ gia đình trong làng đã tìm cách đưa nón lá của quê hương mình đến những vùng miền khác và xuất khẩu đi một số nước. H mong muốn sau này sẽ tiếp tục nghề truyền thống của gia đình mình để đưa những chiếc nón lá – một nét đẹp văn hóa Việt Nam đến khắp nơi trên thế giới.

***a)*** *Loại hình doanh nghiệp mà bạn H và gia đình đang thực hiện là mô hình sản xuất kinh doanh nào. Mô hình này có hạn chế gì?*

***b)*** *Để khắc phục những hạn chế từ mô hình sản xuất kinh doanh hiện tại, bạn H và gia đình nên chuyển sang mô hình nào cho phù hợp?*

**Câu 3:** Đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Doanh nghiệp X do anh H làm chủ chuyên về nuôi trồng thủy sản, dự báo của thị trường sẽ tăng khi kinh tế thế giới phục hồi, doanh nghiệp quyết định mở rộng sản xuất. Để có nguồn vốn lớn đáp ứng quá trình mở rộng này, một mặt anh H thỏa thuận với doanh nghiệp D một đơn vị cung cấp thức ăn lâu năm cho mình về việc cho anh H mua chịu mỗi tháng 10.000 bao cám trong 1 năm cùng các điều kiện về lãi, phí đi kèm khi mua chịu. Bên cạnh đó, do thường xuyên thanh toán đúng hạn, doanh nghiệp của anh H được các ngân hàng cho tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi trong lĩnh vực thủy sản với sự hỗ trợ về lãi suất của chính phủ. Chính sự hỗ trợ này đã giúp doanh nghiệp X ổn định sản xuất và có những đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế của địa phương. Anh H dự định sau khi thanh toán các khoản nợ với đối tác sẽ phát hành cổ phần để vừa huy động vốn vừa tạo điều kiện để các công nhân ngày càng gắn bó và hưởng quyền lợi từ công ty.

Thông tin trên đề cập đến những loại hình dịch vụ tín dụng nào? Những loại hình đó có vai trò như thế nào đối với doanh nghiệp.